

THÚC ĐẨY LIÊN KẾT GIỮA DOANH NGHIỆP VÀ NÔNG DÂN NHẪM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

ThS. TRƯƠNG HOÀNG ĐỨC (*)

Tóm tắt: Nông nghiệp công nghệ cao là xu hướng phát triển tất yếu của nền nông nghiệp thế giới nói chung và nền nông nghiệp Việt Nam nói riêng. Trong bối cảnh chuyển đổi số, việc thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân nhằm phát triển nông nghiệp công nghệ cao là một trong những giải pháp quan trọng, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền nông nghiệp Việt Nam. Trên cơ sở nghiên cứu tình hình liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Bình Dương, bài viết đề xuất một số khuyến nghị nhằm thúc đẩy hiệu quả liên kết trong bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân; nông nghiệp công nghệ cao; tỉnh Bình Dương; chuyển đổi số

Ngày nhận: 05/01/2024

Ngày phản biện: 17/01/2024

Ngày duyệt đăng: 19/02/2024

1. Liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân để phát triển nông nghiệp công nghệ cao

Nông nghiệp là một trong những ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam, đóng góp khoảng 11,96% GDP vào cơ cấu nền kinh tế năm 2023¹. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, nông nghiệp Việt Nam cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: năng suất cây trồng, vật nuôi vẫn thấp hơn nhiều so với các nước phát triển; chất lượng sản phẩm

nông nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và quốc tế; chi phí sản xuất cao; sự cạnh tranh gay gắt với nông sản của các nước trên thị trường thế giới.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, nông nghiệp công nghệ cao là xu hướng phát triển tất yếu của nền nông nghiệp thế giới nói chung và nền nông nghiệp Việt Nam nói riêng. Đặc trưng cơ bản của nông nghiệp công nghệ cao là ứng dụng những thành tựu của khoa học và công nghệ hiện đại (công nghệ sinh học, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu...) nhằm nâng cao năng suất, chất lượng,

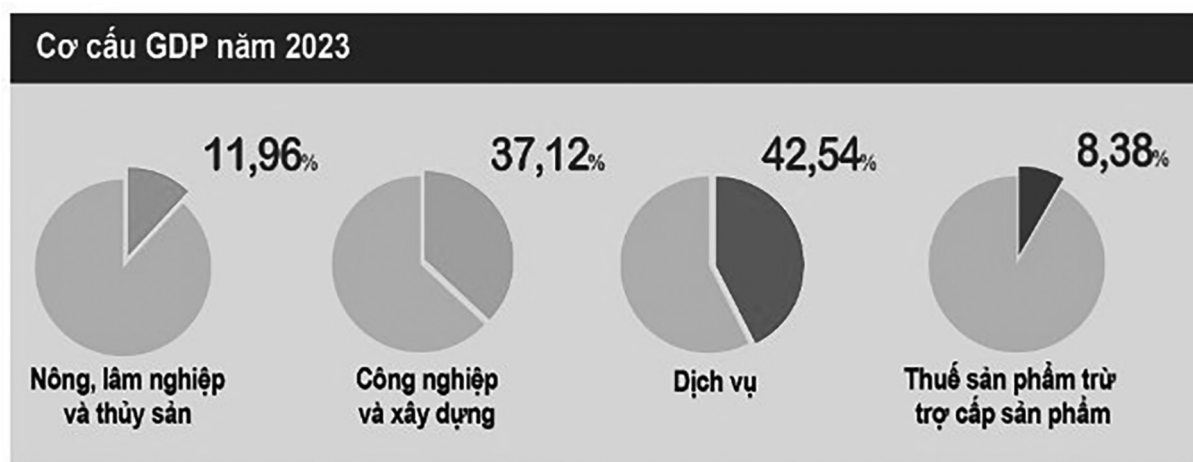
(*) Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền nông nghiệp, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội, đồng thời bảo đảm sự phát triển bền vững của nền nông nghiệp.

Để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, cần có sự liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa doanh nghiệp và nông dân. Trong khi doanh nghiệp có vốn, kỹ thuật, kinh nghiệm, thị trường tiêu thụ thì người nông dân có đất đai, sức lao động, kinh nghiệm và hiểu biết về sản xuất nông nghiệp. Do đó, sự liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp và nông dân sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp, giúp nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, từ đó gia tăng thu nhập cho người nông dân.

sản xuất: Doanh nghiệp giúp nông dân tiếp cận nguồn vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật chất lượng cao với giá cả hợp lý; đồng thời hỗ trợ ứng dụng công nghệ tiên tiến giúp giảm chi phí trong sản xuất; (3) *Tăng khả năng cạnh tranh:* Sản phẩm nông nghiệp sản xuất theo liên kết có chất lượng cao, giá thành hợp lý, đáp ứng được yêu cầu của thị trường, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh của nông sản Việt Nam với nông sản của các quốc gia trong khu vực và trên thế giới; (4) *Tăng thu nhập cho người nông dân:* Doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm cho nông dân với giá cả ổn định, nhờ đó giúp nông dân gia tăng thu nhập.

Về hình thức liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân, có thể phân thành các loại sau:



Nguồn: Tổng cục Thống kê.

Liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao có vai trò quan trọng: (1) *Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp:* Doanh nghiệp cung cấp cho nông dân các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất: công nghệ tưới nhỏ giọt, công nghệ nhà kính..., giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp; (2) *Giảm chi phí*

Liên kết theo chuỗi giá trị: Đây là hình thức liên kết phổ biến nhất, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò chủ đạo, cung cấp đầu vào (giống, vật tư, kỹ thuật), đồng thời bao tiêu đầu ra cho nông dân (tiêu thụ sản phẩm). Hình thức liên kết này góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và gia tăng thu nhập cho nông dân.

Liên kết theo mô hình hợp tác xã: Trong mô hình này, hợp tác xã nông dân là chủ thể

liên kết với doanh nghiệp. Doanh nghiệp và nông dân cùng tham gia thành lập hợp tác xã, đầu tư sản xuất, kinh doanh. Hình thức liên kết này góp phần tăng cường liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp và nông dân, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tính đến cuối năm 2022, cả nước có khoảng 18.760 hợp tác xã nông nghiệp, 81 liên hiệp hợp tác xã, với khoảng 3,23 triệu thành viên. Trong đó, có 4.339 hợp tác xã nông nghiệp đảm nhận bao tiêu nông sản, chiếm 24,5% tổng số hợp tác xã (trước năm 2015 chỉ chiếm 5 - 7%). Có 4 chủ thể tham gia các chuỗi liên kết - chế biến - tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, bao gồm: 271 tổ chức khoa học cung cấp giống, vật tư, kỹ thuật, tư vấn cho nông dân; 586.585 hộ nông dân sản xuất nông sản; 4.028 hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp để bao tiêu, tiêu thụ sản phẩm, cung cấp dịch vụ cho nông dân; 1.867 doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản².

2. Thực trạng liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Bình Dương

Trong những năm qua, tỉnh Bình Dương đã quan tâm đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Mặc dù tỷ trọng ngành nông nghiệp chỉ chiếm 3%³ trong cơ cấu kinh tế, song nền nông nghiệp của tỉnh Bình Dương đã đạt được nhiều kết quả tích cực, đặc biệt là về chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm.

Tính đến cuối năm 2022, giá trị ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh Bình Dương tăng trưởng ổn định bình quân từ 3%/năm. Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt gần 18.000 tỷ đồng,

gấp 14,2 lần so với năm 1997. Mặc dù tỷ trọng ngành nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế chung của tỉnh đến cuối năm 2022 chỉ đạt 3,12%⁴, song giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn đóng vai trò quan trọng, góp phần giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường.

Theo kết quả khảo sát của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Dương, năm 2023, trên địa bàn tỉnh có khoảng 100 doanh nghiệp tham gia lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao. Các doanh nghiệp tích cực ứng dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh: *Cao su*: ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm, công nghệ thu hoạch, công nghệ xử lý sau thu hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng của sản phẩm cao su; *rau quả*: ứng dụng công nghệ thủy canh, công nghệ nhà kính, công nghệ kiểm soát sâu bệnh để sản xuất rau quả sạch, an toàn, chất lượng cao; *các loại hoa*: ứng dụng công nghệ cấy mô, công nghệ nhà màng, công nghệ kiểm soát khí hậu để sản xuất hoa tươi lâu, giá trị cao; *cây cảnh và sinh vật cảnh*: ứng dụng công nghệ nhân giống, công nghệ chăm sóc, công nghệ bảo quản để sản xuất cây cảnh, sinh vật cảnh đẹp, bền, độc đáo; *thịt heo*: ứng dụng công nghệ nuôi heo thịt công nghệ cao, công nghệ chế biến thịt heo để sản xuất thịt heo sạch, an toàn, chất lượng cao; *thịt và trứng gia cầm*: ứng dụng công nghệ nuôi gia cầm công nghệ cao, công nghệ chế biến thịt và trứng gia cầm để sản xuất thịt và trứng gia cầm sạch, an toàn, chất lượng cao⁵.

Hiện nay, ngành nông nghiệp của tỉnh Bình Dương đang chuyển đổi theo hướng ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp đô thị. Tính đến tháng 12/2023, diện tích ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt

của tỉnh đạt 7.000 ha, trong đó chủ yếu là các loại cây trồng có giá trị kinh tế như: rau, nấm, cây ăn quả, hoa lan, cây cảnh... Diện tích nông nghiệp đô thị đạt 964 ha⁶, trong đó chủ yếu là các loại cây trồng như: rau thủy canh, rau mầm, nấm, hoa lan, cây cảnh. Hướng dẫn và cấp 24 mã số vùng trồng xuất khẩu đến thị trường Trung Quốc, Mỹ, EU, Anh, Nga, New Zealand... Tổng diện tích được cấp mã là 1.185,16 ha, tập trung vào các loại cây trồng như: chuối, măng cụt, sầu riêng, mít, nhãn và bưởi⁷.

Hợp tác xã nông nghiệp công nghệ cao Kim Long (huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) là một điển hình về ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Qua 6 năm hoạt động và phát triển, đến nay, Hợp tác xã Kim Long có khoảng 20 ha nhà màng nông nghiệp canh tác dưa lưới. Với chất lượng OCOP 3 sao và GlobalGAP, các sản phẩm của Hợp tác xã Kim Long được thị trường vô cùng ưa chuộng⁸. Bên cạnh đó, Hợp tác xã đã xây dựng hệ thống phân phối đa kênh, bao gồm chợ đầu mối, đại lý bán sỉ ở nhiều tỉnh, thành phố, đặc biệt là các tỉnh, thành phố phát triển du lịch; ký kết hợp tác với 4 hệ thống siêu thị lớn, bao gồm: Bách hóa xanh, MM Mega Market, Go, CoopMart và kênh bán hàng trực tuyến trên các sàn thương mại điện tử như: Vò sò, Sendo, Postmart... Nhờ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, Hợp tác xã Kim Long có doanh thu tăng đều hàng năm, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động tại địa phương.

Chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao của tỉnh Bình Dương tiếp tục phát triển với 147 trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, chiếm 90% tổng số đàn chăn nuôi⁹. Cơ cấu ngành chăn nuôi chuyển đổi mạnh mẽ từ

chăn nuôi hộ gia đình quy mô nhỏ sang chăn nuôi quy mô trang trại ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, bảo đảm an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.

Hiện nay, tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp nhằm tăng cường liên kết tiêu thụ nông sản trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó sàn thương mại điện tử được xem là giải pháp tối ưu để tạo ra những kênh phân phối mới, hiện đại, định vị đúng giá trị thương hiệu, thúc đẩy tiêu thụ và nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp. Theo đó, các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh đã tham gia giao dịch trên các sàn postmart.vn, voso.vn, binhduongtrade.vn, Foodmap... Đến tháng 10/2023, toàn tỉnh có hơn 2.000 tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia sàn thương mại điện tử và 17.000 tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực nông nghiệp đăng ký tài khoản mua - bán trên các sàn này¹⁰.

Có thể thấy, liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao đã mang lại những kết quả tích cực, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bình Dương. Song, bên cạnh đó, thực trạng liên kết vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập:

(1) Doanh nghiệp chủ yếu tập trung vào sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, chưa quan tâm đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao do chi phí đầu tư ban đầu cao, lợi nhuận chưa hấp dẫn, chưa có chính sách hỗ trợ cụ thể...

(2) Nông dân chưa có đủ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, thiếu vốn, thiếu đất sản xuất...

(3) Các chính sách hỗ trợ liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân còn thiếu đồng bộ, chưa được ban hành kịp thời, chưa phù hợp

với thực tế, chưa đem lại hiệu quả cao; kết nối liên vùng, kết nối thị trường còn rời rạc, liên kết theo chuỗi giá trị để thúc đẩy cơ giới hóa còn hạn chế...

3. Một số giải pháp thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân nhằm phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Bình Dương trong bối cảnh chuyển đổi số

Một là, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và nông dân về vai trò của liên kết trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao thông qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Các cơ quan chức năng cần tăng cường tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn... nhằm cung cấp thông tin, kiến thức về nông nghiệp công nghệ cao cho doanh nghiệp và nông dân. Trong đó, cần tập trung vào các nội dung: (1) Vai trò của liên kết trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao; (2) Các hình thức liên kết trong phát triển nông nghiệp công nghệ cao; (3) Lợi ích của việc liên kết đối với doanh nghiệp và nông dân.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân: (1) Hỗ trợ thành lập hợp tác xã nông nghiệp công nghệ cao có hỗ trợ về vốn, kỹ thuật, thị trường...; (2) Hỗ trợ áp dụng các quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt: VietGAP, GlobalGAP..., hoặc các tiêu chuẩn tương đương, nhằm mở rộng vùng nguyên liệu sản xuất, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất được nguồn gốc, phục vụ hiệu quả chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm... Tạo điều kiện cho doanh nghiệp và nông dân tham gia các hội chợ,

triển lãm xúc tiến thương mại giới thiệu, quảng bá sản phẩm, tìm kiếm đối tác.

Ba là, tăng cường vai trò của các tổ chức liên kết (các hiệp hội, trung tâm...) trong thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trên cơ sở: (1) Cung cấp thông tin về thị trường, kỹ thuật, quy trình sản xuất, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp và nông dân giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình liên kết; (2) Cải thiện mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nông dân thông qua các hoạt động giao lưu, trao đổi, giúp doanh nghiệp và nông dân hiểu rõ hơn về nhu cầu và lợi ích của nhau, từ đó thúc đẩy xây dựng mối quan hệ hợp tác bền vững; (3) Xây dựng các mô hình liên kết hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Bình Dương, bảo đảm lợi ích cho cả doanh nghiệp và nông dân, đồng thời góp phần nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp và nông dân xây dựng mô hình liên kết thí điểm, tổng kết, rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Bốn là, Chính phủ và ủy ban nhân dân các cấp cần có chính sách ưu đãi, hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và nông dân tiếp cận nguồn vốn để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông qua các hình thức giảm lãi suất vay, cho vay ưu đãi... Bên cạnh đó, có thể tạo điều kiện cho doanh nghiệp và nông dân phát triển quỹ tín dụng nội bộ để hỗ trợ nhau trong sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức tín dụng, ngân hàng thương mại..., tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nông dân tiếp cận nguồn vốn.

Năm là, có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và nông dân tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, trong đó tập trung vào các nội dung: kiến thức cơ bản về chuyển đổi số,

giải pháp, công cụ chuyển đổi số; kiến thức, kỹ năng liên quan đến liên kết sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản... Ngoài ra, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp giải pháp, công cụ chuyển đổi số..., nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nông dân trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

Sáu là, cần tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn, trong đó ưu tiên đất trồng lúa, đất rừng, cây ăn quả, cây công nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất phục vụ các hoạt động nông nghiệp. Đồng thời, thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai, giúp người nông dân chủ động trong sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, cũng như hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số. Khuyến khích người dân sử dụng các thiết bị điện tử hiện đại; tăng cường sự tham gia thảo luận của doanh nghiệp và nông dân về cách ứng dụng công nghệ cao; mời doanh nghiệp và nông dân đã chuyển đổi số thành công chia sẻ kinh nghiệm của mình.

Có thể khẳng định, thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân để phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Bình Dương trong bối cảnh chuyển đổi số là một trong những yêu cầu quan trọng hiện nay. Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên sẽ góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nông dân liên kết, hợp tác để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, cùng chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm, công nghệ, không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, tạo ra những nông sản chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh của ngành nông nghiệp tỉnh. Theo đó,

cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, sự chủ động, sáng tạo, nhạy bén của doanh nghiệp và nông dân; đồng thời có sự nghiên cứu, tổng kết, đánh giá thực tiễn để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp trước mắt cũng như lâu dài. ♦

1. Tổng cục Thống kê: *Infographic tình hình kinh tế - xã hội Quý IV và năm 2023*, Trang thông tin điện tử Tổng cục thống kê, 2023, <https://www.gso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2023/12/infographic-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2023/>.
2. *Xây dựng chuỗi giá trị nông sản để tận dụng cơ hội xuất khẩu*, Báo Bình Dương điện tử, ngày 09/10/2022, <https://baobinhduong.vn/xay-dung-chuoi-gia-tri-nong-san-de-tan-dung-co-hoi-xuat-khau-a281496.html>.
3. Thoại Phương, Hương Thảo: *Bình Dương phát triển mạnh nông nghiệp xanh*, Báo Bình Dương điện tử, ngày 27/11/2023, <https://baobinhduong.vn/binh-duong-phat-trien-manh-nong-nghiep-xanh-a310712.html>.
4. Quốc Tùng: *Bình Dương thực hiện đồng bộ xây dựng nền nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững*, Tạp chí điện tử Nông nghiệp hữu cơ Việt Nam, ngày 27/10/2023, <https://nongnghiephuocvn.vn/binh-duong-thuc-hien-dong-bo-xay-dung-nen-nong-nghiep-theo-huong-hien-dai-ben-vung>.
5. Quyết định số 2186/QĐ-UBND, ngày 06/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
- 6, 9. Đoàn Trang: *Bình Dương: Hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế nông nghiệp bền vững*, <https://www.binhduong.gov.vn/tin-tuc/2023/12/102-binh-duong-ho-tro-nong-dan-phat-trien-kinh-te-nong-nghiep-ben-vung>.
- 7, 8, 10. Đoàn Trang: *Bình Dương thúc đẩy chuyển đổi số vào lĩnh vực nông nghiệp*, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 20/10/2023, <https://dangcongsan.vn/kinh-te/binh-duong-thuc-day-chuyen-doi-so-vao-linh-vuc-nong-nghiep-649858.html>.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đào Thế Anh, Nguyễn Ngọc Mai: *Promoting the Role of Science and Technology in Vietnam's Agriculture and Rural Development*, <https://ap.fttc.org.tw/article/2761>.
2. Nguyễn Thế Kiên, Trần Quý: *Chuyển đổi số để phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng đa chức năng, kinh tế tuần hoàn*, <https://tapchiconsan.org.vn/web/guest/kinh-te/-/2018/827492/chuyen-doi-so-de-phat-trien-nong-nghiep-cong-nghe-cao-theo-huong-da-chuc-nang%2C-kinh-te-tuan-hoan.aspx>.
3. Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.
4. Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND, ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
5. Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND, ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
6. Quyết định số 3485/QĐ-UBND, ngày 23/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.